Ngày dạy: Thứ Ba ngày 18 tháng 3 năm 2025

**TOÁN**

**BÀI 54: PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố về viết thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) dưới dạng một phân số và ngược lại. Vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế.

- Phát triển năng lực tư duy, giải quyết vấn đề và lập luận và giao tiếp toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng Phụ, phiếu bài tập.

- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4p)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  -Viết thương của phép chia sau dưới dạng phân số.  + Câu 1: 21: 25 =  + Câu 2: 61: 69 =  + Câu 3: 17 : 100 =  + Câu 4. Nêu mối quan hệ giữa phép chia số tự nhiên và phân số?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  - 21 : 25 =  - 61 : 69 =  - 17 : 100 =  - Thương của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên có thể viết dưới dạng phân số với tử số là số bị chia, mẫu số là số chia.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập thực hành (28p)**  \*Mục tiêu: Củng cố về viết thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) dưới dạng một phân số và ngược lại. Vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế.  \* Cách tiến hành: | |
| Bài 1. Viết thương của phép chia sau dưới dạng phân số. (Làm việc cá nhân).  - GV quan sát Hỗ trợ HS còn lúng túng hoặc yếu  a) Đã làm phần kiểm tra bài cũ  b) 9 : 4; 51 : 7; 60 : 39 ; 200 : 163    - GV chụp bài làm đúng HS soi bài,  - GV nhận xét, tuyên dương.  Bài 2: Chọn phân số thích hợp là thương của mỗi phép chia? (Làm việc cá nhân)  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - HS quan sát bài làm hoàn chỉnh, nhận xét các hình vẽ vừa được nối?  \*Bài 3: Số? (Làm việc nhóm 2)  - Yêu cầu HS quan sát mẫu  H: Em hiểu mẫu như thế nào?  - GV làm rõ hơn: 4 gói kẹo có cân nặng 1kg, muốn biết túi nặng bao nhiêu ta chỉ lấy 1 kg chia đều vào 4 túi, tìm được cân nặng của 1 túi: 1 kg : 4 = kg  - GV cho HS làm theo nhóm.  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  \*Bài 4: Chọn số đo thích hợp với cách đọc số đo đó? (Làm việc cá nhân)  - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài  - GV nhận xét, tuyên dương  Bài 5: Tìm phân số thích hợp theo mẫu? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)  - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS vận dụng bài học để làm nháp.  - HS nêu theo dãy bài làm, mỗi em đọc 1 phép tính: 9: 4 = ;  51 : 7 = 60 : 39 =  ;  200 : 163 =  - HS quan sát, đối chiếu, sửa sai nếu có  - HS quan sát yêu cầu bài 2  - HS nêu và giải thích  - HS chữa bài bằng cách nối trên màn hình.  - Mỗi phép chia (con vật) được nối phân số (món ăn) yêu thích của con vật đó  Thỏ thích ăn cà rốt, khỉ ăn chuối, sóc ăn hạt dẻ, trâu ăn cỏ.  - HS quan sát mẫu, tìm hiểu  - Đĩa cân thăng bằng, 4 hộp kẹo cân nặng 1 kg.1 hộp kẹo nặng 1kg : 4 = kg  - HS làm việc nhóm  - Đại diện nêu từng phần: a) Cân hai túi gạo như nhau, mỗi túi gạo cân nặng kg b). Rót hết 8 l nước được đầy 5 ca như nhau. Mỗi ca có l nước.  - HS đọc yêu cầu  - HS suy nghĩ làm bài  - HS quan sát, sửa sai nếu có  - Cả lớp đọc các phân số đó  - HS đọc yêu cầu bài tập và quan sát  - HS làm việc nhóm 4 theo phân công  - HS trình bày và chia sẻ cách làm  a) AD =AB; AE = AB; AG = AB(vì AD gồm 2 đoạn thẳng nên AD =AB, AE gồm 3 đoạn)  b) AD =m; AE = m; AG = m |
| **4. Vận dụng trải nghiệm (3p)**  \* Mục tiêu: Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  \* Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi,...sau bài học để học sinh nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên ( khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.  - Ví dụ: GV viết 3 phép chia bất kì như:  Đọc  kg;  Số  = 5 : ….;  = … : ……và 3 phiếu. Mời 3 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 3 phiếu ngẫu nhiên cho 3 em, sau đó mời 3 em đọc nhanh kết quả. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 3 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..................................................................................................................................................................................................................................................................